

Số: /CT-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## CHỈ THỊ

### Thúc đẩy tăng trưởng Quý II và 6 tháng cuối năm 2026 nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP 11%

Trong 4 tháng đầu năm 2026, bối cảnh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động, giá năng lượng tăng cao, song với quyết tâm và định hướng đúng đắn, Thành phố đã kiên định với các mục tiêu phát triển và đạt được nhiều kết quả nổi bật. Tốc độ tăng trưởng GRDP quý I đạt 7,87%, duy trì mức cao hơn bình quân chung cả nước. Các lĩnh vực dịch vụ và đầu tư công trở thành điểm sáng dẫn dắt tăng trưởng: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 8,6%; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,6%; Khách du lịch đến Hà Nội tăng cao 31,3%. Thu ngân sách nhà nước đạt kết quả rất tích cực với 319,9 nghìn tỷ đồng, hoàn thành 49,2% dự toán năm. Đặc biệt, Thành phố đã xác lập thành công mô hình tăng trưởng mới, hoàn thiện Bộ 3 chiến lược (Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị, Luật Thủ đô sửa đổi và Quy hoạch tổng thể tầm nhìn 100 năm), đồng thời tổ chức thành công, an toàn tuyệt đối cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Thành phố vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức và những chỉ tiêu chưa đạt kỳ vọng. Quý I năm 2026: Mức tăng trưởng GRDP 7,87% dù khá tích cực nhưng vẫn thấp hơn so với kịch bản đề ra là 10,23%, đòi hỏi sức bật rất lớn ở các quý tiếp theo để đạt mục tiêu 11% cả năm; Mặc dù tổng vốn đầu tư xã hội tăng 10,1%, nhưng nguồn vốn từ khu vực ngoài nhà nước chỉ tăng 3,5%, cho thấy huy động và giải ngân từ khu vực tư nhân đang là một "điểm nghẽn". 4 tháng đầu năm 2026: Kim ngạch xuất khẩu giảm 0,9%, tạo ra khoảng cách lớn so với mục tiêu tăng 12% của năm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 4,58%, vượt ngưỡng kiểm soát 4,5% do ảnh hưởng từ giá năng lượng thế giới. Đặc biệt, việc tháo gỡ 05 điểm nghẽn lớn về hạ tầng, môi trường, giao thông tại cấp cơ sở còn chậm; tình trạng ùn tắc giao thông, ô nhiễm sông nội đô và nguy cơ mất an toàn thực phẩm vẫn diễn biến phức tạp.

Để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Kịch bản tăng trưởng (*Phụ lục 01 kèm theo*); Kịch bản giải ngân để thúc đẩy vốn đầu tư toàn xã hội theo từng đầu mỗi trong tháng 5, 6/2026 (*Phụ lục 02 kèm theo*), Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, UBND các phường, xã bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương (Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026,...), của Thành ủy (Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 29/11/2025; số 07-CTr/TU ngày 15/02/2026,...) và các Kế hoạch, Chương trình hành động của UBND Thành phố về thực hiện các đột phá chiến lược để phát triển kinh tế - xã

hội của Thành phố, không lơ là, chủ quan trước những khó khăn hiện tại; đồng thời, quyết liệt triển khai ngay các nhiệm vụ trọng tâm sau:

## **1. Nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy động lực tăng trưởng truyền thống**

### *1.1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Theo dõi sát diễn biến giá xăng, dầu và hàng hóa thiết yếu; chủ động kích bản bình ổn thị trường và đảm bảo cung - cầu hàng hóa, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá.

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành Đề án “Liên thông dữ liệu, tối ưu hóa chi phí logistics - xuất, nhập khẩu” trong năm 2026, góp phần giảm giá thành cho sản phẩm xuất khẩu của Thủ đô. Xây dựng Kế hoạch phát triển thị trường trong nước năm 2026; Đẩy mạnh hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyên giao công nghệ ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất công nghiệp để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, thúc đẩy xuất khẩu.

- Rà soát, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem xét, phê duyệt bổ sung chương trình xúc tiến thương mại tập trung vào các thị trường xuất khẩu trọng điểm (Hoa Kỳ, CPTPP, UKVFTA, Trung Đông - UAE (CEPA), Nam Á - Ấn Độ, châu Phi, châu Mỹ...) định hướng vào các sản phẩm ngành hàng chủ lực theo mục tiêu tại Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 15/01/2026 của UBND Thành phố về đẩy mạnh xuất khẩu trên địa bàn Thành phố năm 2026.

- Nghiên cứu hỗ trợ các tiểu thương tại các chợ lớn áp dụng thanh toán QR, hóa đơn điện tử và tiếp cận đơn hàng đầu tiên trên sàn thương mại điện tử...

### *1.2. Giao Thuế thành phố Hà Nội:*

- Tham mưu tháo gỡ khó khăn về điểm nghẽn trong việc hoàn thuế VAT cho hàng xuất khẩu; tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách thuế hỗ trợ doanh nghiệp. Cụ thể: với các ngành tiềm năng dài hạn như khoa học công nghệ, logistics, thông tin truyền thông, môi trường, tăng hỗ trợ tuân thủ, đồng hành cùng doanh nghiệp, giảm chi phí thủ tục. Với doanh nghiệp lớn hỗ trợ quản trị rủi ro và giám sát chuyên sâu; với doanh nghiệp vừa hướng dẫn kê khai đúng, quản lý nợ, quản lý chi phí; với doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh hỗ trợ chuẩn hóa sổ sách, hóa đơn, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Xây dựng mô hình phân tích rủi ro tự động từ đó đánh giá sức khỏe doanh nghiệp toàn diện; cho phép nhận diện nhóm doanh nghiệp theo mức độ rủi ro, tiềm năng và xu hướng phát triển làm cơ sở để dự báo điều hành thu ngân sách, chống thất thu ngân sách nhà nước và hỗ trợ nhóm doanh nghiệp tuân thủ tốt.

*1.3. Giao Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Khu vực I:* Nghiên cứu chính sách hỗ trợ tín dụng ưu đãi, vốn lưu động cho doanh nghiệp xuất khẩu; Chỉ đạo các ngân hàng thương mại mở rộng chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp xuất khẩu; Nghiên cứu triển khai các gói tín dụng xuất khẩu thiết thực như chiết khấu L/C, cho vay thực hiện đơn hàng khi doanh nghiệp đã có khách đặt cọc, cho vay dựa trên bộ chứng từ xuất khẩu, cấp vốn lưu động theo hợp đồng ngoại thương.

*1.4. Giao Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp Sở Công Thương và UBND các phường, xã:* Triển khai các chương trình kích cầu tiêu dùng, du lịch, phát triển kinh tế đêm, tổ chức chuỗi sự kiện văn hóa, du lịch, thương mại gắn với các không gian trọng điểm như khu vực hồ Hoàn Kiếm, Hồ Tây, Sơn Tây, Ba Vì, các làng nghề truyền thống; đẩy mạnh liên kết du lịch với thương mại, dịch vụ, vận tải nhằm tăng mức chi tiêu bình quân của du khách.

*1.5. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Tham mưu UBND Thành phố giao KPI giải ngân cụ thể theo các tháng trong từng quý cho từng chủ đầu tư; yêu cầu chủ đầu tư tuân thủ, kiểm soát chặt chẽ tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện KPI được giao; Sở Tài chính định kỳ hàng tuần báo cáo Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy kết quả giải ngân của các đơn vị.

- Chủ trì rà soát, tham mưu điều hành linh hoạt kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 và kế hoạch trung hạn năm 2026-2030; Rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn từ các dự án chậm triển khai, các dự án trong phạm vi quy hoạch của các đại dự án, các dự án nhiều kỳ liên tiếp trượt tiến độ cam kết giải ngân, dự án chưa thật sự cần thiết, chưa hiệu quả sang các dự án giải ngân tốt hơn, dự án khẩn cấp, quan trọng, trọng điểm, cấp bách, các dự án hạ tầng kết nối vùng.

*1.6. Giao Ban Quản lý Đường sắt đô thị Hà Nội* làm việc với Nhà thầu EPC thống nhất, đẩy nhanh tiến độ, nghiên cứu phương án ngầm hóa tối đa theo chỉ đạo đối với Dự án Đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao – Ngọc Khánh – Láng - Hòa Lạc thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, tuyến số 5, Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc.

*1.7. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:* Tham mưu tháo gỡ khó khăn về hợp đồng trọn gói thành hợp đồng điều chỉnh giá để tháo gỡ tâm lý e dè, ngưng trệ thi công của nhà thầu khi giá vật tư biến động mạnh; đẩy mạnh thi công. Rà soát, cập nhật và công bố kịp thời đơn giá, chỉ số giá vật liệu xây dựng, bảo đảm sát với diễn biến thị trường, đặc biệt trong thời gian giá xăng, dầu chưa ổn định; tổng hợp nhu cầu nguyên vật liệu và tham mưu giải pháp đảm bảo nguồn cung vật liệu, ổn định thi công trên địa bàn Thành phố.

*1.8. Giao các sở, ban, ngành Thành phố*

- Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ triển khai và thi công các dự án lớn, trọng điểm, cấp bách, trọng tâm là các dự án theo Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội bảo đảm đúng quy định pháp luật, đủ hồ sơ, thủ tục, tổ chức thi công nhanh các dự án đã khởi công, trong đó lưu ý phải đồng bộ với tiến độ giải quyết các dự án chồng lấn trong phạm vi các dự án lớn.

- Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và xây dựng 07 cầu vượt sông Hồng, các dự án đường vành đai 1, 2.5, 3, 3.5 và 4, các trục xuyên tâm, đường sắt đô thị đồng thời tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc, sớm hoàn thành

toàn bộ công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm trên địa bàn, nhất là các công trình chào mừng Hội nghị APEC 2027.

### *1.9. Giao UBND các phường, xã*

- Khẩn trương phân bổ hết kế hoạch vốn đầu tư công cấp xã Thành phố đã giao đầu năm.

- Hoàn thiện Đề án phát triển kinh tế năm 2026 theo hướng lượng hóa rõ mức độ huy động nguồn lực tài chính từ NSNN và ngoài NSNN, tỷ lệ tự cân đối ngân sách tăng thêm và đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng chung của Thành phố.

- Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng các dự án khu công nghệ cao, khu công nghiệp đang thực hiện, phấn đấu hoàn thành toàn bộ công tác GPMB của Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Khu công nghệ cao Sinh học và các Khu công nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, đang triển khai trong năm 2026. Huy động toàn hệ thống chính trị (Đảng ủy, chính quyền, chi bộ,...) vào vận động, đối thoại trực tiếp; áp dụng cưỡng chế thu hồi đất theo đúng pháp luật đối với trường hợp cố tình không hợp tác.

- Thực hiện các giải pháp thúc đẩy giải ngân dự án cấp xã, trong đó tập trung:

+ Đẩy nhanh công tác lựa chọn nhà thầu, khởi công các dự án, điều hoà kế hoạch vốn ngân sách cấp xã đối với các dự án hấp thụ vốn tốt. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đang triển khai.

+ Chỉ đạo quyết liệt rút ngắn thời gian thẩm tra, thẩm định để đẩy nhanh tiến độ giải quyết các thủ tục đầu tư dự án; rà soát năng lực, trình độ của các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công, lựa chọn các đơn vị có đủ trình độ, năng lực và kinh nghiệm tham gia thực hiện các dự án trên địa bàn.

+ Đối với dự án chuyển tiếp: đôn đốc các đơn vị nhà thầu thi công tập trung phương tiện, máy móc thiết bị và nhân lực khẩn trương thi công để đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án. Tập trung hoàn thiện các thủ tục pháp lý, nghiệm thu và thanh toán kịp thời cho khối lượng hoàn thành ngay khi đủ điều kiện, đảm bảo hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn được giao.

+ Đối với các dự án mới: đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu thi công, đảm bảo các dự án được triển khai sớm, đúng tiến độ và hiệu quả.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển động lực tăng trưởng mới**

### *2.1. Các sở, ban, ngành Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:*

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến Luật Thủ đô; kịp thời trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp quy định; Khẩn trương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện thẩm quyền được giao trong Luật Thủ đô năm 2026 theo Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 01/5/2026 Tổ chức thi hành Luật Thủ đô.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 29/4/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 17/3/2026 của Bộ Chính trị về "Xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới".

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền; cải cách hành chính và thực hiện mô hình quản trị mới dựa trên chuyển đổi số, quản trị theo dữ liệu nhằm rút ngắn thời gian xử lý thủ tục đầu tư trọng điểm.

### 2.2. *Giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm sau khi được phê duyệt. Rà soát các nhiệm vụ, quy hoạch, dự án đầu tư đang được tổ chức lập, thẩm định hoặc đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận chủ trương theo Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 và các quy hoạch chuyên ngành đã được duyệt để xác định các nội dung còn phù hợp, kế thừa phát triển, thực hiện phù hợp với Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm được duyệt.

- Kết nối dữ liệu quy hoạch; đồng thời tích hợp, liên thông với hệ thống bản đồ quy hoạch, bản đồ chuyên ngành nhằm hình thành nền tảng dữ liệu không gian dùng chung, phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý, điều hành của chính quyền Thành phố.

### 2.3. *Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Hoàn thiện thể chế, pháp luật, thủ tục, bảo đảm đồng bộ, minh bạch và khả thi, trên cơ sở thực hiện Luật Đất đai 2024, Nghị quyết số 254/2025/QH15, số 258/2025/QH15 và các nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ nhằm tháo gỡ điểm nghẽn trong tiếp cận đất đai, giải phóng mặt bằng và huy động quỹ đất.

- Khẩn trương rà soát, đánh giá hiện trạng và chất lượng dữ liệu đất đai (bao gồm cả dữ liệu hiện do UBND xã, phường và Văn phòng Đăng ký đất đai quản lý); thực hiện việc tích hợp, kết nối và khai thác dữ liệu đất đai trong Kho cơ sở dữ liệu tập trung của Thành phố bảo đảm thống nhất với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có.

- Thí điểm triển khai hệ thống quan trắc cảm biến tích hợp trí tuệ nhân tạo nhằm phát hiện kịp thời các điểm nóng về ô nhiễm trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng và thực hiện Đề án Khai thác quỹ đất vùng phụ cận đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Tháo gỡ các Dự án chậm triển khai; Phân loại dự án theo nhóm vướng mắc để có lộ trình xử lý dứt điểm. Kiên quyết thu hồi các dự án vi phạm kéo dài, không có khả năng triển khai.

### 2.4. *Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Xây dựng Quy hoạch chung không gian ngầm thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỷ lệ 1/10.000.

- Xử lý nút thắt chống ngập - môi trường tạo tiền đề cho tăng trưởng bền vững. Ưu tiên đầu tư đồng bộ: thoát nước - hồ điều hòa - xử lý nước thải - phục hồi sông nội đô; đồng thời nghiên cứu áp dụng hình thức đầu tư PPP để đảm bảo vận hành dài hạn.

#### *2.5. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:*

- Nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố ban hành Bộ tiêu chí khu, cụm công nghiệp thế hệ mới.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường và đơn vị liên quan rà soát tổng thể tình hình đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác các cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố; đánh giá cụ thể tiến độ triển khai từng cụm công nghiệp, năng lực của chủ đầu tư hạ tầng, tỷ lệ lấp đầy, tình trạng sử dụng đất, công tác bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và kết nối hạ tầng kỹ thuật. Trên cơ sở rà soát, phân loại rõ các cụm công nghiệp hoạt động hiệu quả, các cụm công nghiệp chậm triển khai, vướng mắc kéo dài hoặc sử dụng đất chưa hiệu quả để đề xuất phương án xử lý phù hợp theo quy định; trong đó tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật, ưu tiên thu hút ngành nghề công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp xanh, thân thiện môi trường, góp phần tạo thêm không gian phát triển sản xuất, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo việc làm cho người lao động.

#### *2.6. Giao Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp Hà Nội chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Tập trung hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, đặc biệt là Khu công nghệ cao Hòa Lạc; chuẩn bị sẵn sàng quỹ đất sạch, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ để thu hút các dự án FDI chất lượng cao; chủ động xúc tiến đầu tư có trọng tâm, tiếp cận trực tiếp các tập đoàn công nghệ lớn để thu hút các dự án FDI thuộc lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và các trung tâm nghiên cứu - phát triển (R&D) vào các khu công nghiệp mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả dòng vốn đầu tư.

- Đẩy mạnh thực hiện Khu công nghiệp sạch Sóc Sơn (đang chậm triển khai); Hoàn thành lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện các Dự án Khu công nghiệp theo quy hoạch như: Khu công nghiệp Tiến Thắng, Khu công nghiệp Phù Đổng,...

#### *2.7. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Thực hiện kết nối, chủ động mời gọi các nhà đầu tư như gửi Thư mời gọi kèm tài liệu giới thiệu dự án; Tổ chức các cuộc xúc tiến đầu tư chuyên đề, có trọng tâm, trong điểm đối với thị trường quan trọng, với các công ty và tập đoàn công nghệ lớn, tiềm năng trên thế giới theo các lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách khai thác hiệu quả tối đa các tài sản công; nhất là các tài sản đang sử dụng kém hiệu quả, chưa sử dụng hết công

suất (kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tài sản công, nhượng quyền khai thác, quản lý tài sản kết cấu hạ tầng).

- Xây dựng Danh mục dự án kêu gọi vốn theo 03 tiêu chí rõ ràng: Có dòng tiền; quỹ đất đối ứng; tác động tăng trưởng đo được. Thu hút đầu tư bất động sản gắn với hạ tầng, tận dụng đòn bẩy (1 đồng đầu tư công thu hút 5–10 đồng tư nhân).

- Thực hiện cơ chế mua sắm công và Nhà nước đặt hàng doanh nghiệp tư nhân thực hiện các dự án.

*2.8. Giao Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:* Nghiên cứu, đề xuất việc thu phí tham quan các di tích và sử dụng kinh phí thu được cho tu bổ, tôn tạo; thực hiện công đức không tiền mặt, công khai thu-chi tại di tích do Nhà nước quản lý, đảm bảo quản lý tiền công đức công khai, minh bạch.

*2.9. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Triển khai các giải pháp, sản phẩm do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp gửi về để làm căn cứ và định hướng chiến lược giải quyết danh mục 30 Bài toán lớn (đợt 1), phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Hoàn thiện và ban hành danh mục các chương trình nghiên cứu trọng điểm cấp Thành phố, có tính liên ngành, liên cơ sở gắn trực tiếp với hệ thống “bài toán lớn” của Thủ đô; tập trung vào các lĩnh vực then chốt như: đô thị thông minh, phát triển bền vững, môi trường - năng lượng, giao thông, y tế - giáo dục, kinh tế số, quản trị công và các lĩnh vực ưu tiên khác của Thủ đô.

*2.10. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:*

- Xây dựng và triển khai chương trình “Next 1.000” nhằm phát hiện sớm và ươm mầm năng khiếu khoa học - công nghệ trong các cấp giáo dục, gắn với giáo dục STEM/STEAM, khoa học dữ liệu, AI ở mức độ phù hợp từng cấp học.

- Xây dựng các chương trình liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục đại học chủ lực của Hà Nội với các trường đại học uy tín quốc tế; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng thực tiễn và chính sách đãi ngộ. Kết nối chặt chẽ kết quả ươm mầm, bồi dưỡng nhân tài với Chương trình học bổng đào tạo nghiên cứu sinh và các nhiệm vụ khoa học - công nghệ của Thành phố, bảo đảm tính kế thừa và phát triển liên tục.

*2.11. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:* Ban hành khung năng lực số của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị của Thành phố, gắn với từng vị trí việc làm.

*2.12. Giao Thống kê Thành phố chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:* Khẩn trương hướng dẫn UBND cấp xã phương pháp tính toán các chỉ tiêu làm cơ sở để xây dựng và giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 cấp cơ sở.

**3. Giao Sở Tài chính tổng hợp, theo dõi, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ nêu trên, kịp thời báo cáo UBND Thành phố các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.**

**Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã Thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.**

***Nơi nhận:***

- Thường trực Thành ủy;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đoàn ĐBQH Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đảng ủy UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể TP;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KT.

(để báo cáo)

**CHỦ TỊCH**

**Vũ Đại Thắng**

**Phụ lục 01: CẬP NHẬT KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG GRDP NĂM 2026**

*(Theo kết quả thực hiện quý I năm 2026)*

*(Kèm theo Chỉ thị số /CT-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND Thành phố)*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026							Chủ trì thực hiện
			Thực hiện Quý I	Quý II	6T	Quý III	9T	Quý IV	Năm 2026	
<b>1</b>	<b>GRDP</b>	<b>%</b>	<b>7,87</b>	<b>10,47</b>	<b>9,23</b>	<b>11,86</b>	<b>10,16</b>	<b>13,19</b>	<b>11</b>	Thống kê HN
1.1	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	3,73	2,8	3,22	4,34	3,55	3,76	3,6	Sở NNMT
1.2	Công nghiệp và Xây dựng	%	7,55	10,37	9,15	11,89	10,2	13,08	11,16	
-	Công nghiệp, trong đó:	%	7,52	9,4	8,54	10,32	9,21	10,83	9,71	Sở Công Thương
	Công nghiệp chế biến, chế tạo	%	7,08	9,25	8,25	10,31	9,04	10,88	9,61	
-	Xây dựng	%	7,62	11,96	10,25	14,56	11,94	15,93	13,46	Sở Xây dựng
1.3	Dịch vụ	%	8,17	11,07	9,66	12,51	10,64	14,03	11,55	Thống kê HN
-	Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	%	9,64	12,07	10,87	14,19	12,04	16,04	13,12	Sở Công Thương
-	Vận tải kho bãi	%	14,56	12,73	13,63	13,3	13,53	13,56	13,54	Sở Xây dựng
-	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	%	5,16	12,21	8,66	14,79	10,73	18,01	13	Sở Du lịch
-	Thông tin và truyền thông	%	7,01	11,27	9,15	12,04	10,15	14,74	11,34	Sở Văn hóa và Thể thao
-	Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	%	7,92	10,37	9,18	11,5	10,11	12,07	10,7	Sở Tài chính; Ngân hàng Nhà nước KVI
-	Hoạt động kinh doanh bất động sản	%	0,81	9,31	5,01	12,49	7,53	14,85	9,56	Sở Xây dựng
-	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	%	8,02	9,86	9,02	10,78	9,62	11,14	10,07	Sở KHCN
-	Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ	%	3,86	11,86	8,14	16,53	10,74	19,94	12,95	Thống kê HN
-	Hoạt động của Đảng cộng sản, tổ chức chính trị- xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng; bảo đảm xã hội bắt buộc	%	7,44	9,81	8,64	10,71	9,34	11,62	10	Thống kê HN
-	Giáo dục và đào tạo	%	9,21	9,72	9,48	10,54	9,78	10,82	9,96	Sở GDĐT

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026							Chủ trì thực hiện
			Thực hiện Quý I	Quý II	6T	Quý III	9T	Quý IV	Năm 2026	
-	Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội	%	7,35	19,96	8,87	10,9	9,47	12,72	10,07	Sở Y tế
-	Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	%	8,59	10,13	9,44	11,83	10,35	12,93	11,11	Sở VH TT
-	Hoạt động dịch vụ khác	%	4,22	8,14	6,15	9,2	7,21	11,09	8,32	Thống kê HN
-	Hoạt động làm thuê các công việc trong các hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	%	8,53	9,02	8,79	9,71	9,09	10,09	9,36	Thống kê HN
1.4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	7,12	8,25	7,7	8,77	8,08	9,04	8,31	Thống kê HN
2	Vốn đầu tư xã hội thực hiện trên địa bàn	1.000 tỷ đồng	102,3	157,4		196,0		274,3	730,0	Sở Tài chính
-	Trong đó: vốn đầu tư công <sup>1</sup>	1.000 tỷ đồng	24,17	42,47	64,64	52,48	119,12	54,88	174,0	Sở Tài chính
3	Kim ngạch xuất khẩu tăng	%	-8,6	10		18		18	12	Sở Công Thương
4	Vốn FDI đăng ký	Tỷ USD	0,478	1		1,22		1,8	4,5	Sở Tài chính

**\* Kịch bản được điều chỉnh trên cơ sở đánh giá các yếu tố rủi ro tác động tăng trưởng Thành phố**

**1. Rủi ro từ giá xăng dầu và năng lượng thế giới**

Giá nhiên liệu tăng làm tăng đồng thời chi phí vận tải, logistics, nguyên vật liệu xây dựng và sản xuất công nghiệp; gây áp lực lên CPI Thành phố, đồng thời ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vận tải, xuất khẩu, xây dựng và sản xuất công nghiệp sử dụng nhiều năng lượng.

**2. Rủi ro từ xung đột địa chính trị và chiến tranh thế giới**

Biến động địa chính trị có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, suy giảm nhu cầu nhập khẩu tại các thị trường lớn; tác động trực tiếp đến xuất khẩu, thu hút FDI, dòng vốn đầu tư và hoạt động thương mại quốc tế.

**3. Rủi ro nội tại của nền kinh tế**

Tiến độ giải ngân đầu tư công tại một số dự án còn chậm; thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng và chuẩn bị đầu tư còn kéo dài; khu vực tư nhân phục hồi chưa đồng đều; sức hấp thụ vốn của doanh nghiệp còn hạn chế; thị trường bất động sản dù phục hồi nhưng chưa thực sự bền vững.

<sup>1</sup> Giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 được tính đến hết ngày 31/01/2027 và ước đạt 100% kế hoạch dự kiến điều chỉnh (193.361 tỷ đồng).